

CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT SETHOUSE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT SETHOUSE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SETHOUSE VIETNAM INTERIOR JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108737582

3. Ngày thành lập: 15/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

76B Tổ 4, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0918189688

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình thủy	4291
4.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
5.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
6.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
7.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
22.	Điều hành tua du lịch	7912
23.	Phá dỡ	4311
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649
27.	Bán buôn đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	4633
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, nhà khách, biệt thự, nhà trọ	5510
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
30.	Đại lý du lịch	7911
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
36.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
37.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
38.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
39.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
42.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu	4620
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
44.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820(Chính)

45.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
46.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
47.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
48.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
49.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
52.	Đào tạo sơ cấp	8531
53.	Đào tạo trung cấp	8532
54.	Đào tạo cao đẳng	8533
55.	Đào tạo đại học	8541
56.	Đào tạo thạc sỹ	8542
57.	Đào tạo tiến sỹ	8543
58.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
59.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
60.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
62.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
63.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
64.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
65.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
66.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐẶNG TUẤN ANH	Xóm 8, Xã Đội Cấn, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	22,500	070679139	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	22,500		
2	PHẠM XUÂN TRƯỜNG	76B Tổ 4, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	30,000	038082000785	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	30,000		
3	LÊ ĐỨC THỊNH	Số nhà 12, đường Trần Quang Khải, Thị trấn Thọ Xuân, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	25,000	172352811	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	25,000		
4	PHẠM HÙNG CUÔNG	Xóm 1B, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	22,500	013584120	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	22,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM XUÂN TRƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 07/02/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 038082000785

Ngày cấp: 28/03/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 76B Tổ 4, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 76B Tổ 4, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội